

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình tiếp nhận Quyết định hưởng và chi trả trợ cấp thất nghiệp theo dịch vụ công “Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 20/5/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015;

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 1399/LĐTBXH-VL ngày 04/5/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc tiếp nhận, giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BHXH ngày 31/01/2019 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều Quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình tiếp nhận Quyết định hưởng và chi trả trợ cấp thất nghiệp theo dịch vụ công “Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, Chánh Văn phòng, Trưởng ban Quản lý Thu - Sở, Thẻ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (để b/c);
- Các bộ: LĐTBXH, TC, TP, YT, QP, CA, NV;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- HĐQL BHXH;
- TGD, Các phó TGD;
- BHXH Bộ QP, CAND;
- Lưu: VT, CSXH.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thế Mạnh

QUY TRÌNH

Tiếp nhận Quyết định hưởng và chi trả trợ cấp thất nghiệp theo dịch vụ công “Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BHXH ngày tháng năm 2022
của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

I. CÁC TỪ VIẾT TẮT, VIẾT RÚT GỌN

- BHXH: bảo hiểm xã hội.
- BHYT: Bảo hiểm y tế.
- TCTN: Trợ cấp thất nghiệp.
- DVC: Dịch vụ công.
- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ: Là tên gọi chung cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của BHXH tỉnh.
- Quyết định số 166/QĐ-BHXH: Quyết định số 166/QĐ-BHXH ngày 31/01/2019 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam Ban hành Quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH, chi trả các chế độ BHXH, BHTN.
- Quyết định số 505/QĐ-BHXH: Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam.
- Danh sách D03-TS: Danh sách người chỉ tham gia BHYT (Mẫu D03-TS).
- Danh sách C72b-HD: Danh sách chi trả TCTN (Mẫu C72b-HD).
- Danh sách D10a-TS: Danh sách cấp thẻ BHYT (Mẫu D10a-TS).

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy trình này quy định việc tiếp nhận Quyết định hưởng và chi trả TCTN theo DVC “Giải quyết hưởng TCTN” trên Cổng DVC Quốc gia.

2. Đối tượng áp dụng

Quy trình này áp dụng cho cơ quan BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và người hưởng trợ cấp thất nghiệp.

III. QUY TRÌNH TIẾP NHẬN QUYẾT ĐỊNH HƯỞNG VÀ CHI TRẢ TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP

1. Trường hợp tiếp nhận Quyết định hưởng TCTN từ Cổng DVC Quốc gia

1.1. Trách nhiệm của Bộ phận tiếp nhận hồ sơ

1.1.1. Truy cập phần mềm Tiếp nhận và Quản lý hồ sơ để tiếp nhận Quyết định hưởng TCTN chuyển Phòng Chế độ BHXH và thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quyết định số 166/QĐ-BHXH.

1.1.2. Tiếp nhận Danh sách D03-TS do Phòng Chế độ BHXH lập để thực hiện các nghiệp vụ quy định tại điểm 1.1 và điểm 1.2 khoản 1 Điều 33a Quyết định số 595/QĐ-BHXH được sửa đổi, bổ sung tại khoản 56 Điều 1 Quyết định số 505/QĐ-BHXH và chuyển Phòng Cấp sổ, thẻ Danh sách D03-TS.

1.1.3. Tiếp nhận từ Phòng Cấp sổ, thẻ Danh sách D10a-TS và thẻ BHYT; trả thẻ BHYT cho người hưởng TCTN thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại khoản 1 Điều 33a Quyết định số 595/QĐ-BHXH được sửa đổi, bổ sung tại khoản 56 Điều 1 Quyết định số 505/QĐ-BHXH.

1.2. Trách nhiệm của Phòng Chế độ BHXH

1.2.1. Tiếp nhận Quyết định hưởng TCTN từ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ để thực hiện theo quy định tại điểm 2.1 khoản 2 Điều 8 Quyết định số 166/QĐ-BHXH.

1.2.2. Thực hiện nghiệp vụ quy định tại các tiết a, b, c điểm 2.2 khoản 2 Điều 8 Quyết định số 166/QĐ-BHXH để lập Danh sách C72b-HD, chuyển Phòng Kế hoạch - Tài chính.

1.2.3. Lập Danh sách D03-TS chuyển Bộ phận tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại điểm 6.2, 6.3 khoản 6 Điều 32 Quyết định số 595/QĐ-BHXH được sửa đổi, bổ sung tại khoản 56 Điều 1 Quyết định số 505/QĐ-BHXH.

1.3. Trách nhiệm của Phòng Kế hoạch - Tài chính

1.3.1. Tiếp nhận Danh sách C72b-HD do Phòng Chế độ BHXH chuyển đến.

1.3.2. Tổ chức chi trả TCTN theo quy định tại Điều 9 Quyết định số 166/QĐ-BHXH.

1.3.3. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác chi trả của cơ quan Bưu điện theo hợp đồng dịch vụ đã giao kết với cơ quan BHXH.

1.4. Trách nhiệm của Phòng Cấp sổ, thẻ

1.4.1. Tiếp nhận Danh sách D03-TS do Bộ phận tiếp nhận hồ sơ chuyển đến, thực hiện các nghiệp vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 33a Quyết định số 595/QĐ-BHXH được sửa đổi, bổ sung tại khoản 56 Điều 1 Quyết định số 505/QĐ-BHXH, chuyển Phòng Quản lý thu.

1.4.2. Nhận hồ sơ, dữ liệu do Phòng Quản lý thu chuyển, lập Danh sách D10a-TS, in thẻ BHYT, chuyển Bộ phận tiếp nhận hồ sơ để trả cho người hưởng TCTN và lưu trữ theo quy định tại khoản 1 Điều 33c Quyết định số 595/QĐ-BHXH được sửa đổi, bổ sung tại khoản 56 Điều 1 Quyết định số 505/QĐ-BHXH.

1.5. Trách nhiệm của Phòng Quản lý thu: Nhận hồ sơ, dữ liệu do Phòng Cấp sổ, thẻ chuyển, thực hiện các nghiệp vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 33b Quyết định số 595/QĐ-BHXH được sửa đổi, bổ sung tại khoản 56 Điều 1 Quyết định số 505/QĐ-BHXH.

2. Trường hợp tiếp nhận Quyết định hưởng TCTN bằng văn bản giấy qua đường dịch vụ bưu chính công ích

Thực hiện quy trình chi trả TCTN theo quy định tại Quyết định số 166/QĐ-BHXH, cấp thẻ BHYT theo quy trình tại Quyết định số 505/QĐ-BHXH.

3. Thời hạn giải quyết: Tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan BHXH nhận được Quyết định hưởng TCTN.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của BHXH tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Tổ chức thực hiện kịp thời theo đúng quy trình này. Quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc thì phản ánh kịp thời về BHXH Việt Nam (Ban Thực hiện chính sách BHXH, Ban Quản lý Thu, Sổ - Thẻ, Trung tâm Công nghệ thông tin).

2. Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam:

2.1. Ban Thực hiện chính sách BHXH, Ban Quản lý Thu, Sổ - Thẻ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo, tổ chức triển khai và hướng dẫn việc thực hiện quy trình này. Theo chức năng, nhiệm vụ kịp thời đề xuất, giải quyết vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

2.2. Trung tâm Công nghệ thông tin: Điều chỉnh, bổ sung chức năng trên các phần mềm nghiệp vụ đáp ứng việc thực hiện Quy trình này; hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng mắc trong quá trình sử dụng phần mềm nghiệp vụ.

2.3. Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc thì phản ánh kịp thời về Ban Thực hiện chính sách BHXH, Ban Quản lý Thu, Sổ - Thẻ.

3. Các quy định không hướng dẫn tại văn bản này thì thực hiện theo Quyết định số 166/QĐ-BHXH, Quyết định số 505/QĐ-BHXH. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định được viện dẫn tại văn bản này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo quy định tại văn bản mới./.

BuPhu